

Số: /BC-UBND

Sơn Mai, ngày tháng 9 năm 2025

**BÁO CÁO
TRIỂN KHAI TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI
TẠI XÃ SƠN MAI TỪ NĂM 2024 ĐẾN 31/8/2025**

(Tài liệu phục vụ Đoàn kiểm tra, giám sát của HĐQT, BDD HĐQT NHCSXH các cấp)

I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG TRÊN ĐỊA BÀN

Xã Sơn Mai được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các xã Long Mai, Sơn Mai cũ. Hiện xã có 15 thôn với diện tích tự nhiên 112,558 km² và 2.609 hộ dân: Hộ nghèo 300 hộ, chiếm tỷ lệ 11,5%; Hộ cận nghèo 107 hộ, chiếm tỷ lệ 4,12%.

II. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH

1. Kết quả thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn

a) *Về nguồn vốn tín dụng phân bổ:* Tổng nguồn vốn 122.246 triệu đồng trong đó:

- Nguồn vốn Trung ương giao 108.475 triệu đồng, *tăng* 12.159 triệu đồng so với đầu năm

- Nguồn vốn địa phương giao 13.771 triệu đồng, *tăng* 3.299 triệu đồng so với đầu năm

- Nhận tiền gửi tiết kiệm cá nhân tại điểm giao dịch : 1.121 triệu đồng *giảm* 28 triệu so với đầu năm

- Nhận tiền gửi của Tổ TK&VV 2.278 triệu đồng, *tăng* 50 triệu đồng so với đầu năm

b) *Về cho vay, thu nợ, dư nợ tín dụng chính sách:*

- *Doanh số cho vay 8 tháng đầu năm là 36.530 triệu đồng với 607 lượt khách hàng vay vốn, trong đó:*

+ Doanh số cho vay hộ nghèo: 2.360 triệu đồng với 40 lượt hộ vay vốn.

+ Doanh số cho vay hộ cận nghèo: 1.300 triệu đồng với 15 lượt hộ vay vốn.

+ Doanh số cho vay hộ mới thoát nghèo: 3.025 triệu với 42 lượt hộ vay vốn

+ Doanh số cho vay hộ GD SXKD tại VKK :3.025 triệu với 46 lượt hộ vay vốn

+ Doanh số cho vay HSSV có hoàn cảnh khó khăn: 40 triệu với 02 lượt hộ vay vốn

+ Doanh số cho vay Cấp NSVSMT: 8.808 triệu đồng với 218 lượt hộ vay vốn.

+ Doanh số cho vay GQVL: 17.772 triệu đồng với 236 lượt hộ vay vốn.

+ Cho vay NĐ 28: 200 triệu với 05 lượt hộ vay vốn

- Doanh số thu nợ 21.152 triệu đồng; Tỷ lệ thu nợ gốc đến hạn thực tế đạt 100%, tỷ lệ thu lãi đạt 99,74 %.

- Tổng dư nợ các chương trình tín dụng 122.246 triệu đồng, tăng 15.458 triệu đồng so với đầu năm. Hiện nay tại địa phương đang thực hiện cho vay 12 chương trình tín dụng với 986 hộ vay còn dư nợ.

c) Về chất lượng tín dụng chính sách:

- Đến 31/8/2025 trên địa bàn xã Sơn Mai có 40,5 triệu nợ quá hạn lãi tồn đọng là 13 triệu đồng.

Đơn vị: triệu đồng, hộ, %

STT	Chương trình tín dụng	Dư nợ	Tăng/giảm so với đầu năm	Nợ quá hạn		Nợ Khoanh		Số KH còn dư nợ
				Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	
1	Hộ nghèo	18.202	-1.283	39	0,2	0	0	0
2	Hộ Cận nghèo	10.069	123	1,5	0,015	0	0	0
3	Hộ MTN	12.276	-69	0		0	0	0
4	HSSV có HCKK(kể cả hssv mua máy tính)	240	-40	0	0	0	0	0
5	HN về nhà ở	893	-23	0	0	0	0	0
6	HN xây dựng nhà ở PCBL	5	-93	0	0	0	0	0
7	Hộ SXKDVKK	22.802	-2.188	0	0	0	0	0
8	GQVL	41.446	12.397	0	0	0	0	0
9	Cấp NS&VSMTNT	16.655	6.444	0	0	0	0	0
10	NOXH	120	-10	0	0	0	0	0
11	Cho vay theo NĐ 28	1.340	200	0	0	0	0	0
12	Cho vay CHXAPT	200	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		122.246	15.458	40,5	0,03	0	0	0

- Một số chỉ tiêu khác:

+ Món vay 3 tháng không hoạt động : 01 món

+ Lãi tồn 17 triệu đồng

+ Xếp loại chất lượng Tín dụng xã : tốt

d) Về xử lý nợ bị rủi ro nguyên nhân khách quan:

Phòng giao dịch NHCSXH Minh Long thường xuyên phối hợp với UBND xã, tổ chức Hội nhận ủy thác và Ban quản lý tổ TK&VV rà soát các trường hợp nợ bị rủi ro nguyên nhân khách quan để kịp thời xử lý nợ rủi ro theo quy định. Trong năm 2024 và đến nay trên địa bàn xã Sơn Mai chưa phát sinh xử lý nợ rủi ro do nguyên nhân khách quan

e) Hoạt động của điểm giao dịch xã:

- Sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã và theo đề nghị của Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội Minh Long, UBND xã bố trí các điểm giao dịch của Ngân hàng Chính sách xã hội, cụ thể: Điểm giao dịch Long Mai được bố trí tại trụ sở UBND xã Long Mai cũ, điểm giao dịch Sơn Mai được bố trí tại Nhà văn hóa UBND xã Long Sơn cũ.

- Phòng giao dịch NHCSXH Minh Long đã tổ chức triển khai thực hiện quy trình nghiệp vụ giao dịch tại Điểm giao dịch xã theo đúng nội dung Văn bản số 4030/NHCS-TDNN ngày 10/12/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH, tất cả các hoạt động như: cho vay, thu nợ, thu lãi, thu tiền gửi tiết kiệm được thực hiện tại xã thông qua tổ giao dịch lưu động định kỳ vào ngày 12 hàng tháng tại điểm giao dịch Long Mai; đồng thời thực hiện tốt công khai các chính sách tín dụng ưu đãi, công khai danh sách hộ vay và dư nợ tại Điểm giao dịch xã.

- Kết quả giao dịch xã: Tỷ lệ giải ngân tại Điểm giao dịch xã đạt 85,52%, tỷ lệ thu nợ đạt 100%, tỷ lệ thu lãi đạt 100%.

2. Đánh giá tóm tắt hiệu quả các chương trình tín dụng:

Thông qua nguồn vốn tín dụng chính sách góp tạo điều kiện thuận lợi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn tạo việc làm, đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, phục vụ an sinh xã hội,.

3. Công tác Ủy thác qua các Tổ chức Chính trị xã hội tại xã:

a) Xếp loại hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn:

Stt	Hội nhận ủy thác	Xếp loại Tổ TK&VV 31/12/2024					Xếp loại Tổ TK&VV đến 31/8/2025					Tăng, giảm so với 31/12/2024				
		Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu	Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu	Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu
1	HND	16	15	1	0	0	16	15	1	0	0	0	0	0	0	0
2	HPN	17	17	0	0	0	17	17	0	0	0	0	0	0	0	0
3	CCB	3	3	0	0	0	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0
4	ĐTN	5	5	0	0	0	5	5	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		41	40	1	0	0	41	40	1	0	0	0	0	0	0	0
Tỷ lệ xếp loại Tổ			97,5	2,4	0	0		97,5	2,4	0	0	0	0	0	0	0

b) Công tác phối hợp giữa NHCSXH và Tổ chức Hội nhận Ủy thác

- Phòng giao dịch NHCSXH thường xuyên phối hợp với HĐT nhận ủy thác xã rà soát, đôn đốc thực hiện các nội dung ủy thác, ủy nhiệm đã ký với

NHCSXH huyện: Công tác thành lập, quản lý hoạt động, tham gia bình xét cho vay, phối hợp xử lý nợ đến hạn, huy động tiền gửi qua Tổ TK& VV...

- Công tác kiểm tra, giám sát theo nội dung hợp đồng ủy thác của tổ chức Hội nhận ủy thác của Tổ chức Hội thực hiện theo kế hoạch xây dựng hàng năm:

+ Năm 2024 các Hội đoàn thể nhận ủy thác tại xã đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo quy định tại Văn bản số 10566/NHCS-KTNB ngày 29/12/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH.

+ Năm 2025 các Hội đoàn thể nhận ủy thác tại xã đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo quy định tại Văn bản số 10566/NHCS-KTNB ngày 29/12/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH. Trong 8 tháng đầu năm 2025 các HĐT nhận ủy thác đã kiểm tra được 22 lượt tổ TK&VV với 2.833 món vay.

- Công tác kiểm tra trong vòng 30 ngày sau khi vay: kiểm tra 100% số hộ sau khi cho vay

c) Kết quả các chương trình tín dụng chính sách ủy thác qua tổ chức Hội:

Đơn vị: Triệu đồng, tổ, %

Stt	Hội nhận ủy thác	Số liệu 31/12/2024				Số liệu đến ngày 31/8/2025				So sánh tăng, giảm so với 31/12/2024			
		Số tổ TK& VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn	Số tổ TK& VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn	Số tổ TK& VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn
1	HND	16	765	38.116	43,5	16	798	44.168	40,5	0	33	6.052	-3
2	HPN	17	1.031	47.228	0	17	1.045	54.141	0	0	14	6.913	0
3	CCB	3	141	6.542	0	3	153	6.761	0	0	12	219	0
4	ĐTN	5	291	14.829	0	5	282	17.107	0	0	-9	2.278	0
Tổng cộng		41	2.228	106.715	55,5	41	2.278	122.177	40,5	0	50	15.462	-3

4. Khó khăn, tồn tại, kiến nghị, đề xuất

4.1 Những khó khăn, tồn tại :

Đến 31/8/2025 lãi tồn tại xã Sơn Mai còn 17 triệu chủ yếu ở hộ vay Lê Thị Kim Nhanh (tồn 13 triệu)

- Đối với món nợ quá hạn hộ vay Lê Thị Kim Nhanh không có mặt tại địa phương đã thực hiện làm 7399/HD – NHCS nhưng đến nay chưa thu hết làm ảnh hưởng đến hoạt động ủy thác, chất lượng hoạt động tín dụng tại địa phương

4.2 Kiến nghị:

Hiện 08/15 thôn của xã đã đạt chuẩn nông thôn mới nên đối tượng vay vốn chương trình Hộ SXKD tại VKK không được thụ hưởng. Vì vậy đề nghị Ban đại diện HĐQT NHCSXH tỉnh tiếp tục quan tâm bổ sung nguồn vốn cho vay Hỗ trợ

tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho các đối tượng thụ hưởng tại địa phương.

Nơi nhận:

- Đoàn KTGS;
- PGD NHCSXH.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Anh Tuấn